

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST

Ngày 12 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T , TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân : Ông Trịnh Văn Thọ

Ông Đỗ Trọng Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lê Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Xuân Long - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T , tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2021/TLST - HS ngày 06 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn N ; Sinh ngày 08 tháng 02 năm 2000 tại xã , huyện T , tỉnh T ; Nơi cư trú: Thôn T xã X , huyện T , tỉnh T ; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ Văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Lê Thị V , sinh năm 1974; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; Chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lê Văn N , sinh năm 1988. Có mặt

Địa chỉ: Thôn 1 thị trấn S , huyện T , tỉnh T .

- Người làm chứng:

1. Chị Đàm Thị L - sinh năm 1984. Vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 2 thị trấn S huyện T , tỉnh T

2. Chị Lê Thị L , sinh năm 1976. Vắng mặt

Địa chỉ: Khu 3 thị trấn S, huyện T , tỉnh T .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17h ngày 30/10/2020 tại quán cắt tóc Mộc

Lan tại khu 2 thị trấn S , huyện Thọ Xuân do chị Đàm Thị L làm chủ, Lê Văn N là người làm tại quán cắt tóc và có quan hệ tình cảm với chị L , trong lúc nóng giận Ng đã tát con chị L là cháu Chu Thị Tuyết N , sinh năm 2004. Lúc này Lê Văn N đang ở trong quán có lời lẽ khuyên ngăn dẫn đến cãi nhau với Ng . Ng dùng tay tát vào mặt N , bực tức do bị đánh nên N chạy lại góc nhà lấy 01 gậy bi a định đánh Ng thì bị Ng sử dụng mũ cối đuổi đánh N chạy ra khỏi quán. Đến khoảng 18h cùng ngày Ng đi xe máy cùng M đến quán thịt chó của anh Trịnh Xuân D và chị Lê Thị L ở khu 3 thị trấn S để mua thịt chó. Thấy N đang ở trong quán nên Ng đuổi đánh N , N liền chạy vào trong quán giật con dao từ tay chị L đang thái thịt chó. N cầm dao trên tay hướng về phía Ng . Thấy vậy Ng lấy mũ cối đang đội trên đầu đập một cái trúng vào đầu N , N cầm dao chém liên tiếp 02 cái trúng vào đầu Ng . Sau đó Ng cầm mũ cối đuổi đánh N chạy ra phía ngoài đường hướng về phía ngã tư thị trấn S . Ng đuổi theo N khoảng 20m thì thấy chảy nhiều máu nên nhờ người dân đưa đến trạm y tế thị trấn S để sơ cứu. N cầm dao trên tay chạy đến nhà Huỳnh Tuấn K bảo Q là em của K chở đi. K đang ăn cơm nhà H nghe điện thoại của chị N (là người yêu của K) biết việc liền rủ H chạy về. Về đến nhà K và H thấy N đang cầm dao, H bảo N bỏ dao xuống nhưng N không bỏ mà cầm dao đi về phía K và H . Thấy vậy H đi ra trước nhà lấy một đoạn gậy dài 02m(Thang giường) đánh trúng vào người của N làm rơi con dao xuống nền nhà, sau đó K dùng tay, chân đá, đá vào người N . Bị đánh N bỏ chạy ra khỏi nhà thì H và K đuổi theo, được khoảng 15m thì H đuổi kịp và dùng gậy đánh trúng vào người N . Khi đó 1 số người dân biết N gây thương tích cho Ng nên đã dùng dây trói N và báo Công an thị trấn S . Biết Ng đang sơ cứu tại trạm y tế S nên chị L đến trạm y tế thăm Ng , trên đường đi gặp N , chị L đã dùng tay tát vào mặt N 02 cái.

Lê Văn Ng bị thương tích phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện T từ ngày 02/11/2020 đến ngày 06/11/2020 thì ra viện.

Tại Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể đối với Lê Văn Ng các vết thương gồm: Tại vùng đỉnh trán trái có 01 vết thương rách da dài 06 cm, bờ mép vết thương sắc gọn; Tại vùng đỉnh đầu trái có 01 vết thương rách da dài 10cm, bờ mép vết thương sắc gọn.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với Lê Văn N

Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số 967/2021/TTPY ngày 02/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận: Tổng tỉ lệ thương tích của Lê Văn Ng là 14%.

Vật chứng của vụ án là 01 con dao chiều dài 35cm, lưỡi bằng kim loại màu xám, sắc một bên, cán bằng gỗ dài 13cm. Hiện đang quản lý theo quy định pháp luật.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa Bị hại không yêu cầu Bị cáo bồi thường thiệt hại vì điều kiện kinh tế của Bị cáo khó khăn, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo.

Sau khi bị đánh bị cáo N có nhiều vết thương trên mặt, cổ, tay và đùi. Ngày 10/11/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra Quyết định trưng cầu pháp y thương tích đối với Lê Văn N. Tuy nhiên N đã có đơn từ chối giám định thương tích. Vì vậy không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Lê Văn Ng, Huỳnh Tuấn K, Bùi Văn H và Đàm Thị L về hành vi gây thương tích cho Lê Văn N. Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn Ng, Huỳnh Tuấn K, Bùi Văn H và Đàm Thị L về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”.

Cáo trạng số 23/CT - VKS ngày 31/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Lê Văn N về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 24(Hai mươi tư) tháng đến 30(Ba mươi)tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án; Buộc bị cáo chịu án phí HSST theo quy định pháp luật; Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận gì; Bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật. Bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra; Đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án đều phản ánh thống nhất khách quan: Vào khoảng 17h ngày 30/10/2020 bị cáo Lê Văn N đã có hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Lê Văn Ng với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể 14%(Mười bốn phần trăm) sức khỏe. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo đã dùng dao gây thương tích cho người bị hại với tỉ lệ tổn thương cơ thể 14% nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Vì vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lê Văn N phạm tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 23/CT - VKS ngày 31/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của vụ án: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng.

[4] Về mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức rõ về hành vi dùng dao gây thương tích cho bị hại sẽ dẫn đến hậu quả xấu cho người bị hại nhưng bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã cố ý xâm hại đến sức khỏe của người bị hại. Tính mạng và sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo đã coi thường sức khỏe của người khác. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh.

[5] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội trong trường hợp người bị hại cũng có lỗi và tại phiên tòa Bị hại đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo nên Bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Vì vậy HĐXX sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho Bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để Bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt: HĐXX xét thấy: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng nên HĐXX áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu Bị cáo bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

[8]. Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là 01 con dao chiều dài 35cm, lưỡi bằng kim loại màu xám, sắc một bên, cán bằng gỗ dài 13cm là công cụ, phương tiện phạm tội nên HĐXX căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và Bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 điều 134; Điểm s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Lê Văn N phạm tội : "Cố ý gây thương tích"

- *Xử phạt:* Bị cáo Lê Văn N 02(Hai)năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- *Xử lý vật chứng:* Căn cứ vào điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS;

Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 con dao chiều dài 35cm, lưỡi bằng kim loại màu xám, sắc một bên, cán bằng gỗ dài 13cm. Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 37 ngày 08/4/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện T .

- *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH;

Buộc bị cáo Lê Văn N phải chịu 200.000đ án phí HSST sung quỹ nhà nước

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND;
- THA dân sự;
- THA hình sự Công an huyện T
- Trại tạm giam Công an tỉnh T ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng